

Số: /SXD-QH

Quảng Ninh, ngày tháng năm 2023

V/v hướng dẫn triển khai lập,  
thẩm định, phê duyệt Danh mục  
công trình kiến trúc có giá trị

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Sở Xây dựng hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh triển khai lập, thẩm định, phê duyệt Danh mục công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh như sau:

**1. Sự cần thiết lập Danh mục công trình kiến trúc có giá trị; chỉ đạo của UBND tỉnh**

- Khoản 4 Điều 3 Luật Kiến trúc 2019 quy định “*Công trình kiến trúc có giá trị là công trình kiến trúc tiêu biểu, có giá trị về kiến trúc, lịch sử, văn hóa, nghệ thuật được cấp có thẩm quyền phê duyệt*” và Khoản 3 Điều 14 Luật Kiến trúc 2019 quy định Danh mục công trình kiến trúc có giá trị là một nội dung thành phần (Phụ lục) của Quy chế quản lý kiến trúc.

Hiện nay, UBND các địa phương đang triển khai lập Quy chế quản lý kiến trúc theo quy định của Luật Kiến trúc 2019, Nghị định số 85/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ “V/v quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc” (Gọi tắt là *Nghị định 85/NĐ-CP*) và chỉ đạo, phân công của UBND tỉnh tại Quyết định số 21/2022/QĐ-UBND ngày 21/6/2022 “V/v quy định phân công, phân cấp tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt Quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”, văn bản số 4019/VP.UBND-QHTN&MT ngày 23/06/2023 “V/v triển khai tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt Quy chế quản lý kiến trúc đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh” (Trong đó yêu cầu UBND các địa phương trình Sở Xây dựng trước ngày 31/12/2023). Tuy nhiên, trình tự lập, thẩm định, phê duyệt Quy chế quản lý kiến trúc và Danh mục công trình kiến trúc có giá trị **khác nhau**.

Công trình kiến trúc có giá trị cần có chương trình, kế hoạch, giải pháp, chính sách, bố trí kinh phí để thực hiện bảo vệ, giữ gìn, tu bổ các giá trị kiến trúc của công trình theo quy định tại Điều 13<sup>1</sup> Luật Kiến trúc 2019. Thủ tướng Chính

**<sup>1</sup> Điều 13. Quản lý công trình kiến trúc có giá trị**

1. Công trình kiến trúc có giá trị đã được xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa được quản lý theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

2. Công trình kiến trúc có giá trị không thuộc quy định tại khoản 1 Điều này được UBND cấp tỉnh rà soát, đánh giá hằng năm, lập danh mục công trình kiến trúc có giá trị để tổ chức quản lý.

3. UBND cấp tỉnh tổ chức lấy ý kiến hội đồng tư vấn về kiến trúc cấp tỉnh, tổ chức, cá nhân liên quan trong quá trình lập danh mục công trình kiến trúc có giá trị quy định tại khoản 2 Điều này trước khi phê duyệt.

4. Chủ sở hữu, người sử dụng công trình kiến trúc thuộc danh mục công trình kiến trúc có giá trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Được thụ hưởng lợi ích từ việc bảo vệ, giữ gìn, tu bổ và khai thác công trình;

phủ đã ban hành Quyết định số 1246/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 “V/v định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050”; trong đó chỉ đạo “*Các địa phương hoàn thành việc đánh giá và triển khai xây dựng Danh mục công trình kiến trúc có giá trị; có giải pháp phù hợp lưu trữ, trưng bày các giá trị, bản sắc kiến trúc Việt Nam*” nhằm bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa dân tộc (Tiêu mục 2 Mục 4).

Do đó, việc triển khai lập riêng Danh mục công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn các địa phương để trình UBND tỉnh phê duyệt là cần thiết và phù hợp. Sau khi Danh mục công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn các địa phương được UBND tỉnh phê duyệt, UBND các địa phương cập nhật vào Quy chế quản lý kiến trúc đô thị của địa phương.

- Trên cơ sở báo cáo, đề xuất của Sở Xây dựng, UBND tỉnh đã có văn bản số 5304/UBND-QHTN&MT ngày 16/8/2023 chỉ đạo UBND các địa phương chủ động tổ chức triển khai lập Danh mục công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn các địa phương, trình UBND tỉnh phê duyệt đảm bảo các quy định của Luật Kiến trúc 2019, Nghị định số 85/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ “V/v quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc”. **Thời gian hoàn thành trong quý IV/2023.**

## **2. Tiêu chí đánh giá công trình kiến trúc có giá trị:**

Tiêu chí đánh giá công trình kiến trúc có giá trị gồm 03 tiêu chí theo quy định tại Điều 3 Nghị định 85/NĐ-CP; cụ thể:

*“1. Tiêu chí về giá trị nghệ thuật kiến trúc, cảnh quan, gồm các yếu tố sau:*

- a) Tiêu biểu cho một loại hình kiến trúc, phong cách kiến trúc;*
- b) Giá trị nghệ thuật kiến trúc của bản thân công trình và tổng thể không gian trong phạm vi khuôn viên công trình;*
- c) Giá trị gắn liền với cảnh quan, đóng góp vào cảnh quan chung đô thị, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên;*
- d) Giá trị về kỹ thuật, công nghệ xây dựng, sử dụng vật liệu xây dựng.*

*2. Tiêu chí về giá trị lịch sử, văn hóa, gồm các yếu tố sau:*

- a) Tiêu biểu cho giai đoạn lịch sử;*
- b) Gắn với đặc điểm, tính chất tiêu biểu về văn hóa của địa phương;*
- c) Niên đại xây dựng, tuổi thọ công trình.*

*3. Bảng tính điểm đánh giá công trình kiến trúc có giá trị quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 85/NĐ-CP”.*

- b) Được Nhà nước xem xét hỗ trợ kinh phí bảo vệ, giữ gìn, tu bổ công trình;
  - c) Bảo vệ, giữ gìn, tu bổ các giá trị kiến trúc của công trình; bảo đảm an toàn của công trình trong quá trình khai thác, sử dụng;
  - d) Không tự ý thay đổi hình thức kiến trúc bên ngoài, kết cấu và khuôn viên của công trình;
  - đ) Khi phát hiện công trình có biểu hiện xuống cấp về chất lượng, có kết cấu kém an toàn cần thông báo kịp thời cho chính quyền địa phương.
5. Chính phủ quy định chi tiết tiêu chí đánh giá, phân loại công trình kiến trúc có giá trị; trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị.

### 3. Phân loại công trình kiến trúc có giá trị:

Công trình kiến trúc có giá trị được phân thành 03 loại theo quy định tại Điều 4 Nghị định 85/NĐ-CP: “Loại I khi đáp ứng hai tiêu chí về giá trị nghệ thuật kiến trúc, cảnh quan và tiêu chí về giá trị lịch sử, văn hóa; tiêu chí về giá trị nghệ thuật kiến trúc, cảnh quan phải đạt từ 80 điểm trở lên. Loại II khi đáp ứng hai tiêu chí; loại III khi đáp ứng một trong hai tiêu chí trên”.

### 4. Cơ quan lập, thẩm định, phê duyệt; trình tự lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị

#### 4.1. Cơ quan lập, thẩm định, phê duyệt

- Cơ quan lập: Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan thẩm định: Hội đồng thẩm định danh mục công trình kiến trúc có giá trị do UBND tỉnh thành lập.
- Cơ quan phê duyệt: Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### 4.2. Trình tự lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị: Theo quy định tại Điều 5 Nghị định 85/NĐ-CP; cụ thể:

- UBND cấp huyện lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị (UBND tỉnh đã chỉ đạo tại văn bản số 5304/UBND-QHTN&MT ngày 16/8/2023).

- UBND cấp huyện chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao cơ quan chuyên môn về văn hóa thuộc UBND cấp huyện (Phòng Văn hóa Thông tin, Trung tâm Truyền thông và văn hóa...) tổ chức rà soát, đánh giá hồ sơ tư liệu công trình kiến trúc để lập danh mục công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn.

Trường hợp tổ chức, cá nhân có đề xuất đưa công trình kiến trúc vào danh mục công trình kiến trúc có giá trị thì gửi yêu cầu bằng văn bản kèm theo hồ sơ tư liệu công trình kiến trúc tới Sở Xây dựng để rà soát, đánh giá.

+ Hồ sơ tư liệu công trình kiến trúc, gồm nội dung về lịch sử và đánh giá giá trị của công trình; các hình ảnh hiện trạng kiến trúc và hình ảnh lịch sử công trình (nếu có); các bản vẽ tổng mặt bằng, mặt bằng các tầng, các mặt đứng và các mặt cắt; hình ảnh và bản vẽ mô tả các chi tiết trang trí (nếu có) và làm rõ các giá trị công trình.

+ Hồ sơ danh mục công trình kiến trúc có giá trị gồm: dự thảo Tờ trình; danh mục công trình kiến trúc có giá trị và phụ lục kèm theo; thuyết minh về các nội dung đề xuất trong danh mục; hồ sơ tư liệu của từng công trình kiến trúc và tài liệu liên quan kèm theo; **đề xuất biện pháp quản lý bảo vệ, phát huy các giá trị kiến trúc của công trình, kinh phí thực hiện.**

- UBND cấp huyện tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của Hội đồng tư vấn về kiến trúc cấp tỉnh, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đối với hồ sơ tư liệu công trình kiến trúc và danh mục công trình kiến trúc có giá trị trong thời gian tối thiểu 15 ngày đối với cơ quan, 30 ngày đối với tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Hội đồng thẩm định danh mục công trình kiến trúc có giá trị theo tiêu chí đánh giá, phân loại quy định tại Điều 3, Điều 4 của Nghị định 85/NĐ-CP.

- UBND cấp huyện căn cứ kết quả thẩm định tiếp thu, giải trình và hoàn chỉnh hồ sơ, trình UBND cấp tỉnh phê duyệt danh mục công trình kiến trúc có giá trị.

Trên đây là hướng dẫn của Sở Xây dựng về việc triển khai lập, thẩm định, phê duyệt Danh mục công trình kiến trúc có giá trị để UBND các địa phương nghiên cứu, thực hiện đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ.

*(Sở Xây dựng gửi Nghị định số 85/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ “V/v quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc” kèm theo)./.*

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (b/c);
- Như trên;
- Các Sở: KHĐT, TC, VHHT, DL;
- Các đ/c Lãnh đạo Sở;
- Phòng QHKT;
- Lưu: VT, QH1 (Hoành).

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Mạnh Tuấn**